

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **504** /UBND-KGVX
V/v triển khai thực hiện nội
dung Chỉ thị số 34-CT/TU
ngày 06/12/2023 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Quảng Ngãi, ngày **26** tháng 01 năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện nội dung Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 06/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn các huyện miền núi (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 34-CT/TU*), trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 83/SKHĐT-KTN ngày 15/01/2024, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 06/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh; trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 4 khóa XX về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo ở các huyện miền núi của tỉnh (gọi tắt là *Nghị quyết số 02-NQ/TU*) đảm bảo tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất các huyện đạt khá; tập trung các nguồn lực đầu tư để thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; tạo nền tảng cơ bản về hạ tầng kinh tế - xã hội cho các huyện miền núi, hệ thống đường giao thông, lưới điện, trường học, trạm y tế được đầu tư xây dựng căn cơ, làm nền tảng cho tổ chức thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho nhân dân; thu hút được nhiều nhà đầu tư, tạo việc làm tại chỗ cho lao động và tăng nguồn thu cho ngân sách; đạt tỷ lệ giảm nghèo hằng năm vượt chỉ tiêu đề ra; quan tâm thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, cải thiện từng bước đời sống vật chất, tinh thần của người dân, đảm bảo quốc phòng, an ninh và ổn định trật tự an toàn xã hội. Hoàn thành các mục tiêu về

xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo trên địa bàn các huyện miền núi theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 đã đề ra.

b) Khắc phục các nguyên nhân chủ quan trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện của một số cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện sát với tình hình thực tiễn địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, địa phương trong việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc; nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực thực tiễn của cán bộ, công chức; tăng cường công tác tuyên truyền khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước và có ý thức tự vươn lên thoát nghèo bền vững.

2. Để thực hiện tốt các kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hoàn thành các nhiệm vụ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 4 khóa XX về việc tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện: Ba Tơ, Sơn Hà, Trà Bồng, Minh Long, Sơn Tây tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:

a) Tăng cường trách nhiệm trong công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức và hành động quyết liệt để đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững

- Tiếp tục xác định xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và tỉnh.

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 02-NQ/TU gắn với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; tạo sự bức phá về đổi mới tư duy, nhận thức và hành động trong quá trình thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trong thời gian đến.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của chính quyền, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; nâng cao năng lực cụ thể hóa, có biện pháp, giải pháp khả thi, phù hợp để thực hiện quyết liệt, hiệu quả, thực chất công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; kết quả thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi là một trong các tiêu chí để đánh giá, phân loại hằng năm.

- Phát huy vai trò người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững ở địa phương; khuyến

khích và hỗ trợ người dân thay đổi tư duy, nếp nghĩ, cách làm, chủ động vươn lên thoát nghèo bền vững; khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại của một bộ phận người dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao dân trí

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, xây dựng nông thôn mới, công tác giảm nghèo bền vững ở cấp huyện, xã; chú trọng tập huấn kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ để bảo đảm cán bộ có đủ năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra. Tập huấn, nâng cao năng lực cho cộng đồng trong việc áp dụng kiến thức mới, kỹ thuật mới trong phát triển sản xuất phù hợp với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đặc biệt khó khăn.

- Nâng cao chất lượng dân trí ở các huyện miền núi; chú trọng công tác tuyên truyền, phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Thực hiện tốt công tác điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động; xây dựng kế hoạch đào tạo nghề gắn với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Có cơ chế hỗ trợ lao động tham gia đào tạo nghề phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Tạo điều kiện để lao động sau học nghề được tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi phát triển sản xuất, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp. Tăng cường tổ chức phiên giao dịch việc làm trực tiếp, trực tuyến và các phiên giao dịch việc làm theo chuyên đề, lồng ghép lưu động tại các huyện miền núi; triển khai đa dạng các hoạt động cung cấp thông tin thị trường lao động, giúp học viên, sinh viên, người lao động dễ dàng tiếp cận thông tin thị trường lao động, xu hướng việc làm. Xây dựng kế hoạch cụ thể để giải quyết việc làm cho lao động thuộc các hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các khu công nghiệp trong tỉnh và thông qua hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để cải thiện thu nhập, nâng cao đời sống người lao động.

c) Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới

- UBND các huyện miền núi tiếp tục chỉ đạo các xã đạt chuẩn nông thôn mới khẩn trương rà soát, đánh giá mức độ đạt chuẩn theo yêu cầu Bộ tiêu chí các cấp giai đoạn 2021 - 2025. Đối với các tiêu chí đã đạt, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định, đối với các tiêu chí chưa đạt, đẩy nhanh tiến độ thực hiện để hoàn thành nội dung.

- Xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện cơ cấu lại lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật phù hợp với từng địa phương¹; xác định rõ lợi thế phát triển các loại cây trồng trong phát triển sản xuất, để đẩy mạnh việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, nâng cao giá trị sản xuất theo hướng phát triển bền vững; tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án theo các Quyết định của UBND tỉnh đã phê duyệt.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các địa phương tiếp tục đẩy mạnh việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững.

- Thực hiện hiệu quả “*Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)*”; trong đó, ưu tiên phát triển các nhóm ngành hàng chủ lực, có lợi thế của mỗi địa phương gắn với phát triển dịch vụ du lịch. Xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động các mô hình kinh tế tập thể nhằm liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, tạo đầu ra ổn định cho nông sản; đưa các sản phẩm OCOP lên các sàn thương mại điện tử.

- Tăng cường công tác quản lý và phát triển rừng; khuyến khích phát triển kinh tế vườn, rừng, trồng cây gỗ lớn, trồng cây dược liệu dưới tán rừng, bảo đảm vừa làm tốt công tác bảo vệ, phát triển rừng, vừa tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, đời sống của người dân; hỗ trợ chăn nuôi trang trại, gia trại thân thiện với môi trường. Hình thành các vùng nguyên liệu tập trung, chuyên canh phục vụ công nghiệp chế biến; nghiên cứu thực hiện kinh doanh tín chỉ carbon rừng, phát triển diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững, tăng tỷ lệ độ che phủ rừng. Mở rộng quy mô, vùng sản xuất các loại cây dược liệu có giá trị kinh tế cao.

- Tăng cường công tác quản lý và lồng ghép, nâng cao hiệu quả thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, tránh đầu tư dàn trải, manh mún; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn. Nghiên cứu có cơ chế, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, thương mại, dịch vụ ở khu vực miền núi của tỉnh.

- Xây dựng nông thôn mới theo chiều sâu, thực chất, hiệu quả, bền vững, kết hợp hài hòa giữa phát triển sản xuất, tạo sinh kế và văn hóa - xã hội để cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Tập trung rà soát các tiêu chí nông thôn mới còn thấp và có giải pháp phù hợp, phân công cho từng tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới bảo đảm thực chất, hiệu quả, vì

¹ Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025.

lợi ích của người dân; quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông đến các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Khuyến khích đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sạch tập trung theo hình thức xã hội hóa. Thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu ở những nơi có điều kiện. Quy hoạch, kiến trúc khu dân cư, công trình, nhà ở phù hợp với truyền thống văn hóa, cảnh quan, môi trường, điều kiện thực tế từng địa phương và thích ứng với biến đổi khí hậu.

d) Đẩy mạnh thực hiện công tác giảm nghèo bền vững

- Đổi mới biện pháp, cách thức hỗ trợ hộ nghèo; rà soát, tham mưu điều chỉnh các chính sách hỗ trợ phù hợp nhằm tránh tình trạng tư tưởng trông chờ, ỷ lại; nhà nước chỉ hỗ trợ thông qua các cơ chế, chính sách, nguồn lực cho các đối tượng có ý chí, khát vọng và chủ động vươn lên thoát nghèo.

- Rà soát, đánh giá, phân loại chuẩn xác hộ nghèo, hộ cận nghèo để có kế hoạch hỗ trợ phù hợp cho từng nhóm đối tượng; nâng cao khả năng tổ chức cuộc sống trong từng gia đình, gắn trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện các tiêu chí về giảm nghèo; phân công cán bộ, theo dõi, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ nghèo, cận nghèo phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác tổ chức thực hiện các chính sách, giải pháp giảm nghèo bền vững để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở.

- Tạo điều kiện thuận lợi để người nghèo tăng thu nhập và tiếp cận đầy đủ, kịp thời các dịch vụ thiết yếu về thông tin, y tế, giáo dục. Tiếp tục đầu tư hạ tầng y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân; thực hiện tốt công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao nhận thức về sức khỏe sinh sản cho đối tượng vị thành niên, chấm dứt tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, phấn đấu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi đạt theo Nghị quyết số 02-NQ/TU.

- Tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của địa phương gắn với các hoạt động sản xuất của người dân. Triển khai, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả, nhất là các mô hình kinh tế hợp tác, tổ liên kết sản xuất để người dân có điều kiện thuận lợi trong tiếp cận vốn, tham gia sản xuất, cải thiện đời sống. Tạo điều kiện cho người dân tham quan, học tập các mô hình phát triển sản xuất hiệu quả tại chính địa bàn của huyện hoặc các huyện miền núi trong và ngoài tỉnh có tính tương đồng.

- Kịp thời biểu dương những hộ vươn lên thoát nghèo, tạo động lực để người dân chủ động, tích cực hơn trong lao động sản xuất, vươn lên thoát nghèo bền vững, tạo lan tỏa rộng lớn trong cộng đồng.

3. Tổ chức thực hiện

a) Các cấp chính quyền, nhất là các huyện miền núi tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền nội dung Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; căn cứ nội dung chỉ đạo tại Văn bản này và tình hình thực tế của địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, xác định những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện cụ thể, với quyết tâm cao để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có kết quả cụ thể về công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

b) Các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh chủ động và kịp thời tham mưu UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và theo dõi thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; tổ chức đánh giá, rà soát, tham mưu điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách của tỉnh phù hợp tình hình thực tiễn.

c) Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Dân tộc tỉnh (*Cơ quan chủ quản các Chương trình mục tiêu quốc gia*) chịu trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 06/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với từng Chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng giao nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm, có thời hạn hoàn thành cho các Sở, ban ngành, địa phương trong công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn các huyện miền núi.

d) Thủ trưởng các sở, ban ngành chủ động, tích cực phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương trong quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trong thời gian đến.

e) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn này; định kỳ tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xem xét, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HDDND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KTN, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{VHTin28}.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh